

Quỳnh Phụ, ngày 23 tháng 01 năm 2018

SỐ: 09/2018/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH.

Với hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức - Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Đỗ Đức Nhân.

- Ông Nguyễn Văn Diệu.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 320/2017/TLST-HNGĐ ngày 14/12/2017.

XÉT THẤY.

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

QUYẾT ĐỊNH.

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Hải H**, sinh năm 1978

Địa chỉ: Tổ x, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn H1**, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hải H và anh Nguyễn Văn H1 đều xác nhận tình cảm vợ chồng không còn và nhất trí xin được thuận tình ly hôn.

- Về con cái: Chị H trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung Nguyễn Đỗ Minh A, sinh ngày 19/9/2002 và Nguyễn Đỗ Kim A1, sinh ngày 22/3/2006. Anh H1 nhận cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đ/01 con/01 tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01/2018 đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Anh H1 có quyền thăm nom con chung.

-Về tài sản: Chị H và Anh H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung,

-Án phí: Chị H nhận chịu cả 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con. Chuyển 300.000đ Chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003502 ngày 14 tháng 12 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ thành tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**T.M Hội đồng xét xử
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND H.Quỳnh Phụ;*
- *UBND xã Q;*
- *Lưu HSVA.*

NGUYỄN MINH ĐỨC